

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HSST
Ngày 17 tháng 6 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng
2. Bà Đỗ Thị Hằng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Nguyễn Bảo Anh - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai sơ thẩm vụ hình sự thụ lý số 33/2023/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXX-ST ngày 17 tháng 5 năm 2023, đối với:

*> Bị cáo: Phạm Văn L, sinh năm 2003; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn N xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn H và con bà Lê Thị T (đã chết); Chưa có vợ, con: Tiền sự: Không; Tiền án: Không, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/3/2024 đến ngày 05/4/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” có mặt tại phiên tòa

*>Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Lý- Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 6 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

*> Người bị hại:

1. Anh Phạm Đình C, sinh năm 1996

2. Anh Nguyễn Đăng G, sinh năm 2002

Đều trú tại: Thôn X, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

*> Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Bá T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Lê Văn Ch, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu phố N, thị trấn S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 07/3/2024, bị cáo điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exaiter màu xanh xám đen, biển kiểm soát 36B6: 323-46 đến sân bóng Vũ Gia ở phố Giắt, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn xem bóng đá, đến nơi bị cáo đi vào dãy ghế sát đường biên phía bên tay phải hướng từ cổng đi vào và ngồi ở hàng ghế thứ hai từ cổng vào. Tại đây, bị cáo ngồi lên 1 chiếc quần gió của anh Đỗ Bá T thì thấy có 01 ví da màu nâu, bị cáo tiếp tục ngồi xem bóng đá thêm khoảng 05 phút nữa, quan sát xung quanh không thấy ai nên bị cáo lấy chiếc ví bỏ vào ba lô của mình, sau đó tiếp tục ngồi xem đá bóng thêm khoảng 10 phút nữa thì ra về. Khi về đến nhà, bị cáo lấy ví ra kiểm tra bên trong có số tiền 800.000đ và 1 số giấy tờ tùy thân gồm 01 CCCD, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đỗ Bá T, bị cáo sử dụng số tiền trên trả góp điện thoại bị cáo mua trước đó.

Ngày 09/3/2024, bị cáo tiếp tục xuống sân bóng Vũ Gia để đá bóng, trên đường đi đến tượng đài liệt sỹ thị trấn Triệu Sơn, bị cáo nhớ có chiếc ví da mà bị cáo trộm cắp trước đó đang bỏ trong ba lô nên dừng xe lấy chiếc ví ném xuống đường. Khi đến sân bóng Vũ Gia, do trời mưa nên đội bóng của bị cáo không đá, bị cáo đến hàng ghế sát đường biên ngồi ghế đầu bên tay phải hướng từ cổng vào để xem các đội khác đá. Tại đây, bị cáo ngồi lên chiếc áo của anh G, thì phát hiện có điện thoại ở phía dưới nhưng bị cáo vẫn tiếp tục ngồi và xem đá bóng. Ngồi xem khoảng 5 phút, bị cáo dùng tay lật chiếc áo lên phát hiện có hai chiếc điện thoại di động gồm 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh đen của anh C và 01 điện thoại Samsung A13 của anh G, bị cáo lấy cả hai điện thoại bỏ vào ba lô rồi ra lấy xe đi thẳng lên thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân vào cửa hàng điện thoại Lê Chung bán 02 chiếc điện thoại vừa trộm cắp cho anh Lê Văn Ch (chủ cửa hàng) với giá 2.500.000đ. Sau đó dùng số tiền này trả góp tiền điện thoại của bị cáo mua trước đó và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 27/3/2024 bị cáo đến Công an thị trấn Triệu Sơn đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Biên bản xác định hiện trường ngày 27/3/2024 tại sân bóng Vũ Gia, phố Giắt, thị trấn Triệu Sơn, nơi xảy ra vụ việc là khu vực ghế ngồi xem để đồ ngoài đường biên sân bóng nhân tạo Vũ Gia ở phố Giắt, thị trấn Triệu Sơn, vị trí phía sau tiếp giáp với khu vực sân Tennis, phía trước là sân bóng nhân tạo, phía tay trái tiếp giáp lối vào khu vực phòng bảo vệ, phía tay phải tiếp giáp cây cột điện dẫn điện chiếu sáng.

Ngày 07/3/2024, vị trí để tài sản là hàng ghế thứ hai bên tay phải khu vực ghế ngồi xem và để đồ ngoài đường biên sân bóng cỏ nhân tạo.

Ngày 09/3/2024 vị trí để tài sản là hàng ghế đầu tiên bên tay phải khu vực ghế ngồi xem và để đồ ngoài đường biên sân bóng cỏ nhân tạo.

Tại biên bản khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo tại thôn 1, xã Thọ Phú, huyện Triệu Sơn, thu giữ: 01 CCCD mang tên Đỗ Bá T, 01 đăng ký mô tô, xe

máy số 077686 mang tên Đỗ Bá T, thu giữ trong túi quần bên trái treo tại dây treo quần áo trong phòng ngủ tầng 2 của Phạm Văn L.

Kết luận định giá số 168 ngày 01/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Triệu Sơn, kết luận:

01 điện thoại Iphone 12 Promax màu đen đã qua sử dụng, trị giá 13.000.000đ

01 điện thoại Samsung A13 màu đen đã qua sử dụng trị giá 2.000.000đ

01 ví da màu nâu đã qua sử dụng trị giá 50.000.000đ

Vật chứng: 01 xe máy BKS6-32346, thu giữ của bị cáo quá trình điều tra xác định chiếc xe trên của anh Phạm Văn Hưng (anh trai bị cáo), anh H cho bị cáo mượn làm phương tiện đi làm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H, đối với 02 điện thoại, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Đối với chiếc ví da bị cáo khai vớt ở lề đường sát nghĩa trang liệt sỹ thị trấn Triệu Sơn, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản trộm cắp, tiền bồi thường, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, anh Lê Văn Ch yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 2.500.000đ.

Cáo trạng số 47/CT-VKS -TS ngày 17/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS để tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án, giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục, bị cáo thuộc diện hộ nghèo đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đều đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và tiền bồi thường, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét

Đề nghị áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải hoàn trả lại cho anh Lê Văn Ch số tiền 2.500.000đ.

Phản án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Ý kiến bào chữa của trợ giúp viên pháp lý: Thống nhất nội dung Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị HĐXX căn cứ tính chất, mức độ phạm tội cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Ý kiến bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và luận tội của viện kiểm sát, thống nhất quan điểm bào chữa, không tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người bào chữa và người làm chứng đều không có

khieu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện thể hiện trong hồ sơ điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 09/3/2024, bị cáo đến sân bóng đá Vũ Gia, ở phố Giắt thị trấn Triệu Sơn để tham gia đá bóng nhưng đội của bị cáo không đá nên bị cáo ngồi xem, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của các bị hại, bị cáo đã có hành vi trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Promax trị giá 13.000.000đ của anh C và 01 điện thoại sam sung A13 trị giá 2.000.000đ của anh G mang bán cho anh Lê Văn Ch ở thị trấn Sao Vàng lấy 2.500.000đ, trả nợ và tiêu xài cá nhân

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa Như vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Chỉ do nhận thức pháp luật hạn chế và bằng hành vi lén lút bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ đó là chiếm đoạt của anh C và anh G 02 điện thoại, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 15.000.000đ nên phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp đã được khắc phục, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đầu thú, gia đình có ông nội Phạm Văn H và các chú ruột Phạm Văn Y, Phạm Văn T là liệt sỹ, gia đình thuộc diện hộ nghèo, mẹ chết sớm đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS do đó sẽ được xem xét áp dụng cho bị cáo.

Về nhân thân: Đối với hành vi trộm cắp 800.000đ ngày 07/3/2024 của anh Đỗ Bá T, bị cáo đã hoàn trả số tiền này cho anh T, ngày 15/5/2024 Công an huyện Triệu Sơn đã ra quyết định xử phạt hành chính, do đó không phải là tiền sự, chỉ là nhân thân.

Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, (03 tình tiết ở khoản 1 Điều 51 BLHS) và nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 BLHS, tài sản trộm cắp đã được khắc phục, các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình hoàn cảnh khó khăn (hộ nghèo) mẹ chết, chưa vợ con, sau khi phạm tội tự nguyện đầu thú, có nơi cư trú rõ ràng.

Với tình chất, mức độ và nhân thân bị cáo, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cùng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho

gia đình và xã hội, việc cho bị cáo được cải tạo tại địa phương không làm ảnh hưởng xấu đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại số tài sản bị mất và bồi thường, tại đơn xin xử án vắng mặt không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Đối với số tiền 2.500.000đ, bị cáo bán tài sản trộm cắp cho anh Ch, khi anh Ch mua 02 điện thoại của bị cáo, không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không có lỗi, anh Ch đã tự nguyện giao nộp tài sản cho Cơ quan điều tra tra đề lại cho bị hại nên bị cáo phải có trách nhiệm hoàn trả lại cho anh Ch số tiền 2.500.000đ.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe máy BKS:B6 -32346, thu giữ của bị cáo quá trình điều tra xác định chiếc xe trên của anh Phạm Văn H (anh trai bị cáo) cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi lại, khi bị cáo sử dụng vào việc phạm tội anh H không biết nên không có lỗi, Cơ quan điều tra đã trả lại xe và giấy tờ xe cho anh H là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo số 20 ngày 02/01/2024 của UBND xã Thọ Phú, huyện Triệu Sơn, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, miễn tòa bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phạm văn Linh phạm tội: *“Trộm cắp tài sản”*

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 24(Hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thọ Phú, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Thọ Phú, huyện Triệu Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo phải trả lại số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn Ch.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9

Luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phí: Miễn Toàn bộ án phí cho bị cáo.

Quyền kháng cáo, kháng Nghị: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của pháp luật

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- Chi cục THADS huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo, bị hại; người LQ;
- UBND xã Thọ Phú- Triệu Sơn;
- Công TTDĐT-TANND;
- Lưu HSVA, HSTHA, VP;

Lê Đình Hợp